

BAN TỔ CHỨC - CÁN
BỘ CHÍNH PHỦ-BỘ TÀI
CHÍNH

Số:
72/2000/TTLT/BTCCBCP-
BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2000

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

***Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức tiền lương tối thiểu, mức trợ cấp và sinh hoạt phí
đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí từ nguồn kinh phí thuộc ngân
sách nhà nước***

Thực hiện Nghị định số 77/2000/NĐ-CP ngày 15/12/2000 của Chính phủ về việc điều chỉnh mức tiền lương tối thiểu, mức trợ cấp và sinh hoạt phí đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí; sau khi có ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 4411/LĐTBXH-TL ngày 22/12/2000 và của Ban Tổ chức Trung ương tại Công văn số 2784-CV/TCTW ngày 21/12/2000, liên tịch Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc điều chỉnh tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí từ nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức khu vực hành chính, sự nghiệp, Đảng, đoàn thể, bao gồm những người được tuyển dụng, hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang làm việc, đi học, thực tập, công tác, điều trị, điều dưỡng trong và ngoài nước, cụ thể:

Cán bộ, công chức hành chính, sự nghiệp đang làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện và trong các tổ chức sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

Cán bộ, công chức trong biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang làm việc trong các cơ quan Đảng, đoàn thể từ Trung ương đến cấp huyện;

Cán bộ, công chức được điều động đang làm việc ở xã, phường, thị trấn;

Cán bộ, công chức trong biên chế nhà nước được biệt phái hoặc điều động làm việc ở các hội, các dự án và tổ chức quốc tế đặt tại Việt Nam mà tiền lương do ngân sách nhà nước đài thọ.

2. Cán bộ xã, phường, thị trấn (dưới đây gọi chung là cán bộ xã) bao gồm các đối tượng sau:

Cán bộ xã đang công tác theo quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23/1/1998 của Chính phủ;

Phó trưởng Công an xã, Công an viên tại xã theo quy định tại Nghị định số 40/1999/NĐ-CP ngày 23/6/1999 của Chính phủ;

Phó chỉ huy quân sự xã theo quy định tại Nghị định số 35/CP ngày 14/6/1996 và Nghị định số 46/2000/NĐ-CP ngày 12/9/2000 của Chính phủ;

Cán bộ xã già yếu nghỉ việc hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 130/CP ngày 20/6/1975 và Quyết định số 111/HĐBT ngày 13/01/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ)

Cán bộ y tế xã, phường, thị trấn hưởng lương theo Quyết định số 58/TTg ngày 03/2/1994 và Quyết định số 131/TTg ngày 04/3/1995 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp hưởng sinh hoạt phí theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp ban hành kèm theo Nghị quyết số 301-NQ/UBTVQH ngày 25/6/1996 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

II. CÁCH TÍNH LẠI MỨC LƯƠNG, PHỤ CẤP, TRỢ CẤP VÀ SINH HOẠT PHÍ

Các đối tượng nêu tại Mục I được tính lại mức lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí từ ngày 01 tháng 1 năm 2001 như sau:

1. Đối với cán bộ, công chức hành chính, sự nghiệp, Đảng, đoàn thể:

Căn cứ vào hệ số mức lương và mức phụ cấp hiện hưởng quy định tại Nghị quyết số 35-NQ/UBTVQH ngày 17/5/1993 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quyết định số 69/QĐ-TW ngày 17/5/1993 của Ban Bí thư Trung ương, Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 của Chính phủ và mức tiền lương tối thiểu được điều chỉnh lại theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 77/2000/NĐ-CP ngày 15/12/2000 của Chính phủ để tính lại mức lương và mức phụ cấp như sau:

a. Công thức tính lại mức lương:

Mức lương thực hiện từ 01/01/2001	=	Mức lương tối thiểu 210.000 đồng/tháng	x	Hệ số mức lương hiện hưởng
-----------------------------------	---	--	---	----------------------------

b) Công thức tính lại mức phụ cấp:

Đối với các khoản phụ cấp tính trên mức tiền lương tối thiểu:

Mức phụ cấp thực hiện từ 01/01/2001	=	Mức lương tối thiểu 210.000 đồng/tháng	x	Hệ số phụ cấp hiện hưởng
-------------------------------------	---	--	---	--------------------------

Đối với các khoản phụ cấp tính trên tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ (chức vụ dân cử, bầu cử):

Mức phụ cấp thực hiện từ 01/01/2001	=	Mức lương thực hiện từ 01/01/2001	x	Tỷ lệ % phụ cấp được hưởng theo quy định
-------------------------------------	---	-----------------------------------	---	--

Riêng khoản phụ cấp của các chức danh bầu cử chuyên trách Hội Cựu chiến binh Việt Nam được tính theo tỷ lệ quy định hiện hành với mức lương chức vụ tương đương của đoàn thể cùng cấp.

c) Công thức tính lại mức tiền lương của hệ số chênh lệch bảo lưu:

Mức tiền lương của	=	Mức lương tối thiểu	x	Hệ số chênh
hệ số chênh lệch		210.000 đồng/tháng		lệch bảo lưu
bảo lưu (nếu có)				hiện hưởng
thực hiện từ				
01/01/2001				

d) Đối với các khoản phụ cấp quy định bằng mức tiền cụ thể thì giữ nguyên theo quy định hiện hành.

2. Mức sinh hoạt phí đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cán bộ xã đang công tác và đã nghỉ việc hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước tính cụ thể như sau:

a) Mức sinh hoạt phí đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp:

Căn cứ vào hệ số mức sinh hoạt phí hiện hưởng đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp quy định tại khoản 2 Điều 48 Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp ban hành kèm theo Nghị quyết số 301-NQ/UBTVQH ngày 25/6/1996 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tính lại mức sinh hoạt phí theo công thức sau:

Mức sinh hoạt phí	=	Mức lương tối thiểu	x	Hệ số mức sinh
thực hiện từ		210.000 đồng/tháng		hoạt phí hiện
01/01/2001				hưởng

b) Mức sinh hoạt phí đối với cán bộ xã đang công tác:

b1) Đối với chức danh bầu cử theo nhiệm kỳ và chức danh khác thuộc Ủy ban nhân dân xã:

Bí thư Đảng ủy xã (Bí thư chi bộ nơi chưa có Đảng ủy xã), từ 337.500 đồng/tháng lên 393.800 đồng/tháng.

Phó Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, từ 325.000 đồng/tháng lên 379.200 đồng/tháng;

Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Thường trực Đảng ủy xã (nơi Bí thư hoặc Phó Bí thư kiêm chức danh Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân), Chủ tịch Mặt trận, trưởng các đoàn thể nhân dân xã (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh), chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã, Trưởng Công an xã, từ 300.000 đồng/tháng lên 350.000 đồng/tháng;

Ủy viên Ủy ban nhân dân xã, từ 287.500 đồng/tháng lên 335.400 đồng/tháng;

Các chức danh khác thuộc Ủy ban nhân dân xã từ 262.500 đồng/tháng lên 306.300 đồng/tháng.